

NGOẠI NGỮ VỚI BAN NGỮ

PHẢN HỒI CHATGPT VỀ KỸ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN VÀ THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI PHẢN HỒI CỦA CHAT GPT: KHẢO SÁT TRƯỜNG HỢP

NGUYỄN NGỌC MAI*

TÓM TẮT: Nghiên cứu này khảo sát đặc điểm phản hồi của ChatGPT về kỹ năng viết tiếng Anh và thái độ của sinh viên trình độ B1 với phản hồi của ChatGPT. Đối tượng của nghiên cứu là 30 sinh viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội. Kết quả phân tích 187 phản hồi từ ChatGPT và phỏng vấn nhóm với 15 sinh viên cho thấy: (1) Về phản hồi: ChatGPT chủ yếu cung cấp phản hồi trực tiếp (47,6%) và phản hồi siêu ngôn ngữ (35,8%), tập trung vào các khía cạnh hình thức (63,1%) hơn là nội dung (36,9%); (2) Về thái độ: Phần lớn sinh viên thể hiện sự tin tưởng vào các phản hồi trực tiếp và tập trung vào hình thức (86,7%), và có tỉ lệ áp dụng cao (93,3%) đối với loại phản hồi này, nhưng bày tỏ hoài nghi và áp dụng hạn chế (53,3%) với các đề xuất về nội dung. Các phản hồi sửa lỗi được áp dụng nhiều nhất là sửa lỗi trực tiếp về mặt hình thức. Trong khi đó, những thay đổi về nội dung như về triển khai luận điểm hay tổ chức ý chiếm tỉ lệ thấp hơn. Nghiên cứu đề xuất một mô hình tích hợp giúp tối ưu hoá thế mạnh của AI và giáo viên để nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng viết tiếng Anh, trong đó ChatGPT xử lý các vấn đề về hình thức còn giáo viên tập trung vào phản hồi về phát triển nội dung và tổ chức bài viết.

TỪ KHOÁ: ChatGPT; phản hồi kỹ năng viết; thái độ của sinh viên; phản hồi trực tiếp; phản hồi siêu ngôn ngữ.

NHẬN BÀI: 01/07/2025

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 14/10/2025

1. Đặt vấn đề

Phản hồi trong kỹ năng viết đóng vai trò quan trọng trong quá trình học ngôn ngữ, đặc biệt là trong môi trường dạy tiếng Anh như một ngoại ngữ (Bitchener & Ferris, 2012). Tuy nhiên, việc cung cấp phản hồi hiệu quả cho bài viết còn gặp nhiều thách thức về thời gian, nguồn lực và đảm bảo tính toàn diện và khách quan (Hyland & Hyland, 2019). Do đó, các nghiên cứu về phản hồi viết tập trung nhiều vào các nỗ lực nhằm giảm tải khối lượng công việc của giáo viên trong khi vẫn duy trì chất lượng và hiệu quả của phản hồi.

Trong bối cảnh giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam, các công cụ sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tiêu biểu là các mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) như ChatGPT-4, đang ngày càng được áp dụng rộng rãi trong việc dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là trong việc phát triển kỹ năng viết. Tuy nhiên, nghiên cứu về việc sử dụng AI để phản hồi bài viết vẫn còn hạn chế. Thứ nhất, trong khi các nghiên cứu trước đây đã khám phá hiệu quả của phản hồi tự động thì hầu hết những nghiên cứu này tập trung vào kết quả hơn là các đặc điểm của phản hồi. Thứ hai, trong khi nhiều nhà nghiên cứu đề cao tầm quan trọng của việc hiểu nhận thức và sự gắn kết của người học với các phản hồi tự động, các nghiên cứu về thái độ của người học với phản hồi từ AI còn hạn chế.

Bài viết này nhằm tìm hiểu về đặc điểm các loại phản hồi của ChatGPT về các bài viết tiếng Anh và thái độ của sinh viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội với phản hồi, từ đó đưa ra các đề xuất về việc tích hợp ChatGPT vào việc đưa phản hồi bài viết.

2. Một số vấn đề lý luận

2.1. Sử dụng AI trong phản hồi kỹ năng viết tiếng Anh

Sự xuất hiện của AI và LLM đã mở ra những tiềm năng mới cho việc đánh giá kỹ năng viết tiếng Anh, đem lại các giải pháp cung cấp phản hồi cho các lớp học viết sĩ số lớn. Các mô hình mới của AI tạo sinh (Generative AI), ví dụ như ChatGPT, có thể cung cấp phản hồi chi tiết, tức thì và toàn diện về các khía cạnh của bài viết.

*Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQG Hà Nội; Email: ngmai2412@gmail.com

Tuy nhiên, các nghiên cứu so sánh giữa hiệu quả của phản hồi từ con người và AI cho thấy những kết quả khác biệt. Nghiên cứu của Dai và các cộng sự (2023) chỉ ra rằng ChatGPT có khả năng tạo ra phản hồi chi tiết hơn, tóm tắt hiệu suất của người học một cách trôi chảy và mạch lạc hơn so với người hướng dẫn. Một số nghiên cứu khác cho rằng phản hồi của AI có hiệu quả tương đương với phản hồi của con người trong việc cải thiện chất lượng viết (Escalante và các cộng sự, 2023). Trái lại, nhiều nghiên cứu khác lưu ý sự khác biệt đáng kể về chất lượng phản hồi giữa người và AI ở các khía cạnh như độ chính xác hay mức độ ưu tiên các khía cạnh viết. Stevenson và Phakiti (2014) nhận thấy rằng, mặc dù phản hồi tự động có thể cải thiện các khía cạnh cụ thể như độ chính xác ngữ pháp, nhưng tác động của nó đến chất lượng bài viết tổng thể vẫn còn nhiều nghi vấn. Họ lưu ý rằng mặc dù phản hồi tự động có xu hướng cải thiện tỉ lệ lỗi, nhưng việc giảm lỗi chủ yếu chỉ giới hạn ở "các khía cạnh cơ học của bài viết" (tr.55). Từ đó, các nhà nghiên cứu hiện nay có xu hướng khuyến nghị sự kết hợp giữa phản hồi từ AI và phản hồi từ giáo viên để tận dụng thế mạnh của cả hai bên. Ngoài ra vẫn còn những lo ngại liên quan đến việc sử dụng phản hồi từ AI. Zhan và Yan (2025) cảnh báo rằng việc thường xuyên dựa vào văn bản được tạo ra từ ChatGPT có thể cản trở khả năng viết của người học tiếng Anh, khiến cho họ bị lệ thuộc. Mặc dù sự phụ thuộc này có thể mang lại hiệu quả ngắn hạn, nó cũng có thể cản trở sự phát triển các kỹ năng chuyển giao cần thiết cho phát triển năng lực viết lâu dài.

2.2. Đặc điểm của các loại phản hồi viết

Việc hiểu rõ các đặc điểm phản hồi khác nhau là điều cần thiết để phân tích cách mà các công cụ AI như ChatGPT cung cấp phản hồi cho người học ngôn ngữ, đặc biệt là kỹ năng viết tiếng Anh.

2.2.1. Độ trực tiếp của phản hồi

Phản hồi sửa lỗi có thể được cung cấp thông qua các phương pháp khác nhau, mỗi phương pháp có những đặc điểm và tác động riêng biệt đến việc học của người học. Phân loại phản hồi sửa chữa của Ellis (2009) được sử dụng rộng rãi trong các nghiên cứu về sửa lỗi trong bài viết tiếng Anh của người học, bao gồm phản hồi trực tiếp, gián tiếp và siêu ngôn ngữ.

Phản hồi trực tiếp (direct feedback) là loại phản hồi cung cấp sự sửa chữa rõ ràng và chính xác cho lỗi sai. Trong phản hồi trực tiếp, người cho phản hồi không chỉ chỉ ra lỗi mà còn đưa ra phương án sửa lỗi cụ thể, ví dụ: "people were waiting" → "people who wait". Nghiên cứu đã chỉ ra rằng phương pháp này đặc biệt hiệu quả đối với những người học có trình độ thấp, gặp khó khăn trong việc tự mình xác định các dạng đúng của ngôn ngữ. Đối với người học tiếng Anh ở trình độ B1, phản hồi trực tiếp cung cấp hướng dẫn rõ ràng, có thể hỗ trợ cải thiện độ chính xác ngay lập tức.

Phản hồi gián tiếp (indirect feedback) chỉ ra sự hiện diện của lỗi trong bài viết mà không cung cấp các sửa lỗi rõ ràng, yêu cầu người học tự xác định và sửa lỗi. Ví dụ: "The economic example is vague and unclear.", từ đó gợi ý người học đưa ra một ví dụ khác, hoặc làm rõ ví dụ trong bài. Phương pháp này thúc đẩy sự gắn kết về mặt nhận thức sâu sắc hơn và khuyến khích sự tự chủ của người học. Tuy nhiên, nó có thể là một thách thức đối với người học ở trình độ thấp hơn khi phải tự xử lý các cấu trúc ngôn ngữ phức tạp.

Phản hồi siêu ngôn ngữ (metalinguistic feedback) là loại phản hồi cung cấp thông tin giải thích về các quy tắc ngôn ngữ, nguyên tắc ngữ pháp, hoặc quy ước viết kèm theo việc chỉ ra lỗi sai của người học (Ellis, 2009). Phản hồi siêu ngôn ngữ khác biệt với các loại phản hồi khác ở chỗ nó không chỉ đơn thuần chỉ ra lỗi (như phản hồi gián tiếp) hay đưa ra bản sửa (như phản hồi trực tiếp), mà còn giải thích tại sao lại có lỗi đó và nguyên tắc nào được áp dụng để sửa lỗi. Điều này giúp người học hiểu được logic ngôn ngữ đằng sau các quy tắc, từ đó có thể áp dụng kiến thức này vào những tình huống tương tự khác. Phản hồi siêu ngôn ngữ có thể được thể hiện dưới dạng giải thích quy tắc ngữ pháp, ví dụ: "Use 'many' with countable nouns like 'vehicles,' and 'much' with uncountable nouns like 'time.'". Ở đây, phản hồi không chỉ sửa lỗi mà còn giải thích quy tắc phân biệt danh từ đếm được và không đếm được. Phản hồi siêu ngôn ngữ cũng có thể được thể hiện dưới dạng giải thích về cấu trúc câu, ví dụ: "This sentence lacks a main verb. In English, every complete sentence must have a subject and a predicate (main verb)". Phản hồi này giải thích nguyên tắc cơ bản của cấu trúc câu tiếng Anh, giúp

cho sinh viên hiểu được lỗi của mình. Phản hồi siêu ngôn ngữ đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong dạy học kỹ năng viết vì nó thúc đẩy hiểu biết sâu sắc của người học. Thay vì chỉ ghi nhớ máy móc, sinh viên hiểu được lý do đằng sau các quy tắc ngôn ngữ. Nghiên cứu cho thấy các giải thích siêu ngôn ngữ có thể tăng cường việc chuyển giao kiến thức sang các bối cảnh viết mới, không chỉ giới hạn trong bài viết cụ thể. Loại phản hồi này đặc biệt có giá trị đối với những người đang phát triển kỹ năng viết tiếng Anh.

2.2.2. Lĩnh vực trọng tâm của phản hồi

Hiệu quả của phản hồi còn liên quan chặt chẽ đến cách thức phản hồi được thiết kế và triển khai. Một trong những cách tiếp cận phổ biến và có giá trị sư phạm cao là phân loại trọng tâm của phản hồi thành hai nhóm chính: phản hồi tập trung vào hình thức và phản hồi tập trung vào nội dung (Hyland & Hyland, 2006).

Phản hồi tập trung vào hình thức (form-focused feedback) nhắm đến độ chính xác ngôn ngữ, bao gồm ngữ pháp, từ vựng, chính tả, dấu câu và cấu trúc câu. Loại phản hồi này giải quyết các đặc điểm bề mặt ảnh hưởng đến sự rõ ràng và chính xác. Đối với người học tiếng Anh như một ngoại ngữ, phản hồi tập trung vào hình thức thường rất cần thiết để phát triển độ chính xác cơ bản và đáp ứng các tiêu chuẩn viết học thuật.

Phản hồi tập trung vào nội dung (content-focused feedback) bao gồm phát triển ý tưởng, tổ chức, mạch lạc, sức mạnh lập luận và sự phù hợp với đối tượng và mục đích. Phản hồi này nhắm đến các mối quan tâm bậc cao, ảnh hưởng trực tiếp đến ý nghĩa và hiệu quả giao tiếp của bài viết. Phản hồi tập trung vào nội dung thường phụ thuộc nhiều hơn vào ngữ cảnh và đòi hỏi kiến thức về văn hóa và chuyên ngành để đưa ra phản hồi hiệu quả.

Kết luận lại, cần kết hợp sử dụng một cách có chiến lược các loại phản hồi thay vì chỉ dựa vào một phương pháp phản hồi duy nhất. Đối với phân tích phản hồi của AI, việc hiểu đặc điểm các loại phản hồi khác nhau phục vụ cho việc xem xét cách AI giải quyết các khía cạnh khác nhau của quá trình phát triển kỹ năng viết tiếng Anh. Hiệu quả của phản hồi AI có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào loại phản hồi mà nó nhấn mạnh và mức độ cân bằng giữa các phương pháp phản hồi khác nhau để đáp ứng nhu cầu của người học.

2.3. Sự gắn kết của người học với phản hồi

Sự gắn kết, hay thái độ của người học với phản hồi kỹ năng viết ngày càng được nhìn nhận là yếu tố then chốt ảnh hưởng đến hiệu quả của phản hồi. Fredricks, Blumenfeld, và Paris (2004) xem xét sự gắn kết thông qua ba chiều hướng chính: cảm xúc, nhận thức và hành vi.

Gắn kết về mặt cảm xúc (affective engagement) thể hiện qua thái độ của người học khi nhận phản hồi về bài viết tiếng Anh của họ. Các nhà nghiên cứu chia khía cạnh này thành các yếu tố như mức độ quan tâm (sự sẵn lòng tiếp cận và xem xét phản hồi), nhận thức về giá trị (người học thấy phản hồi có hữu ích hay không, từ đó có tin tưởng vào phản hồi không), và cảm xúc khi tiếp nhận phản hồi (ví dụ như cảm thấy có động lực, lo lắng, hoặc thất vọng).

Gắn kết về mặt nhận thức (cognitive engagement) liên quan đến việc người học hiểu và tiếp nhận nội dung phản hồi, đồng thời huy động các chiến lược tư duy như suy ngẫm và tự điều chỉnh để xử lý thông tin phản hồi một cách hiệu quả. Điều này bao gồm quá trình người học phân tích, suy luận để hiểu phản hồi và áp dụng vào bài viết tiếng Anh của mình.

Gắn kết về mặt hành vi (behavioral engagement) phản ánh cách người học hành động sau khi nhận phản hồi về bài viết, chẳng hạn như sửa bài, sao chép, hoặc viết lại nội dung. Khía cạnh này tập trung vào các hành động cụ thể, có thể quan sát được, thể hiện sự áp dụng phản hồi vào quá trình cải thiện bài viết.

Mô hình ba chiều này (cảm xúc, nhận thức, hành vi) mang lại cái nhìn toàn diện về cách người học tương tác, gắn kết với phản hồi, từ đó giúp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

3. Cách thức tiến hành

- **Đối tượng:** Đối tượng của nghiên cứu là 30 sinh viên năm hai của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội. Các em đến từ nhiều chuyên ngành khác nhau như: Tiên tiến Hoá,

Khoa học môi trường, Khoa học máy tính, Công nghệ sinh học...30 sinh viên này ở trình độ B1 và tham gia học phần tiếng Anh B2 vào học kỳ 2 năm học 2024-2025 do nhà trường tổ chức.

- **Thời gian và địa điểm nghiên cứu:** Nghiên cứu được tiến hành trong tháng 3-4/2025 tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội. Thời gian thu thập dữ liệu kéo dài 4 tuần, bao gồm 1 tuần để tiến hành cho sinh viên viết bài và ChatGPT phản hồi, 2 tuần để sinh viên đọc phản hồi và viết lại bài, và 1 tuần để thực hiện các buổi phỏng vấn nhóm.

- **Cách thức tiến hành:**

Giai đoạn 1. Thu thập bài viết mẫu: 30 sinh viên được yêu cầu viết một đoạn văn có độ dài từ 150 đến 180 từ về cùng một chủ đề: "Những vấn đề mà tình trạng tắc nghẽn giao thông có thể gây ra". Bài viết được thực hiện trong điều kiện được kiểm soát: sinh viên viết bài trực tiếp trên lớp, có giới hạn thời gian (30 phút). Điều này đảm bảo các bài viết chân thực, không sử dụng hỗ trợ bên ngoài.

Giai đoạn 2. Thu thập phản hồi từ AI: ChatGPT-4 là công cụ AI được sử dụng nhất quán trong suốt nghiên cứu để tạo phản hồi cho tất cả 30 bài viết. Sau khi thu thập 30 bài viết trên lớp, tác giả nhập dữ liệu lên máy tính, và sử dụng cùng một câu lệnh cho ChatGPT được chuẩn hóa để đưa phản hồi cho tất cả 30 bài viết.

Câu lệnh cho ChatGPT: *Student's writing task: 'Write a paragraph about the problems that traffic congestion may cause. Include reasons and any relevant examples to support your answer.' Now, please provide feedback on language, content, structure and organisation of the following student's paragraph* (Nhiệm vụ của người học: "Viết một đoạn văn về những vấn đề mà tình trạng tắc nghẽn giao thông có thể gây ra. Bao gồm lý do và bất kỳ ví dụ liên quan nào để hỗ trợ câu trả lời của mình" Bây giờ xin hãy cung cấp phản hồi về ngôn ngữ, nội dung, cấu trúc và tổ chức đoạn văn sau của người học").

Giai đoạn 3. Tiến hành phỏng vấn nhóm: Sinh viên có thời gian là hai tuần để đọc phản hồi về bài viết của mình từ ChatGPT và viết lại bài viết. Tiếp theo, tác giả đã thực hiện phỏng vấn với ba nhóm, với năm sinh viên mỗi nhóm (tổng số: 15 sinh viên). Thời gian mỗi buổi phỏng vấn kéo dài 30 phút. Các buổi phỏng vấn này được thực hiện bằng tiếng Việt để giúp sinh viên thể hiện ý kiến của mình một cách tự nhiên, với các ví dụ tiếng Anh được sử dụng khi thảo luận về các trường hợp phản hồi cụ thể. Nội dung phỏng vấn xoay quanh thái độ mức độ gắn kết của người tham gia với phản hồi từ ChatGPT trên ba khía cạnh: cảm xúc (affective), nhận thức (cognitive) và hành vi (behavioural). Các câu hỏi được thiết kế mở để khuyến khích cơ hội trao đổi giữa các sinh viên và tác giả.

Giai đoạn 4. Phân tích dữ liệu

a. Phân tích các đặc điểm phản hồi của ChatGPT

Dựa trên các khung lý thuyết về đặc điểm của các loại phản hồi đã được nêu ra ở mục 2.2, mỗi phản hồi của ChatGPT được mã hóa theo hai chiều như trong bảng 1: 1) độ trực tiếp của phản hồi (trực tiếp, gián tiếp hoặc siêu ngôn ngữ) và 2) lĩnh vực trọng tâm của phản hồi (tập trung vào hình thức hoặc tập trung vào nội dung).

Bảng 1. Ví dụ về cách mã hóa phản hồi

Phản hồi thực tế từ ChatGPT	Độ trực tiếp	Lĩnh vực trọng tâm	Mã hoá
traffic jam cause wasting' → should be 'traffic jam causes a waste of time.	Trực tiếp (Direct)	Tập trung vào hình thức (Form-focused)	D + F
The economic example is vague and unclear.	Gián tiếp (Indirect)	Tập trung vào nội dung (Content-focused)	I + C
Better transitions are needed between ideas (e.g., from time loss to pollution).	Siêu ngôn ngữ (Metalinguistic)	Tập trung vào nội dung (Content-focused)	M + C

Chúng tôi thực hiện mã hóa ban đầu. Sau đó, độ tin cậy giữa những người mã hóa được thiết lập bằng cách để một người nghiên cứu thứ hai mã hóa độc lập 25% kho dữ liệu. Hệ số Cohen's kappa

giữa hai người mã hóa đạt 0.86 (vượt ngưỡng 0.80), phản ánh sự nhất quán và mức độ tin cậy cao trong quá trình mã hóa dữ liệu.

b. Phân tích dữ liệu từ phỏng vấn nhóm

Các cuộc phỏng vấn nhóm tập trung được ghi âm và phiên âm nguyên văn bằng tiếng Việt. Quá trình phân tích bao gồm việc xác định một cách có hệ thống các mô hình và chủ đề liên quan đến sự gắn kết của người tham gia với phản hồi AI trên ba khía cạnh: cảm xúc, nhận thức và hành vi.

Câu hỏi nghiên cứu:

1/ ChatGPT cung cấp những loại phản hồi nào về đoạn văn của sinh viên?;

2/ Sinh viên có mức độ gắn kết về cảm xúc, nhận thức và hành vi như thế nào với phản hồi do ChatGPT tạo ra?

4. Kết quả và thảo luận

4.1. Phản hồi của ChatGPT về bài viết của sinh viên

Các phản hồi của ChatGPT về 30 đoạn văn của sinh viên về các vấn đề mà tình trạng tắc nghẽn giao thông có thể gây ra đã được phân tích dựa trên các khung lý thuyết về hệ thống các phương pháp cung cấp phản hồi (trực tiếp, gián tiếp, siêu ngôn ngữ) và các lĩnh vực trọng tâm của phản hồi (tập trung vào hình thức, tập trung vào nội dung).

4.1.1. Phân bố phản hồi chung

Phân tích cho thấy có tổng cộng 187 nhận xét phản hồi riêng biệt trên 30 đoạn văn của học viên, trung bình mỗi đoạn văn nhận được 6,2 phản hồi. ChatGPT đã cung cấp phản hồi toàn diện về ngôn ngữ, nội dung, cấu trúc và bố cục theo đúng câu lệnh của tác giả.

Bảng 2. Phân bố chéo các loại phản hồi

Độ trực tiếp	Tập trung vào hình thức	Tập trung vào nội dung	Tổng
Trực tiếp	67 (35,8%)	22 (11,8%)	89 (47,6%)
Gián tiếp	8 (4,3%)	23 (12,3%)	31 (16,6%)
Siêu ngôn ngữ	43 (23%)	24 (12,8%)	67 (35,8%)
Tổng	118 (63,1%)	69 (36,9%)	187 (100%)

4.1.2. Độ trực tiếp của phản hồi

Bảng 3. Phân bố độ trực tiếp của phản hồi

Loại phản hồi	Tần suất (lần)	Tỉ lệ%
Phản hồi trực tiếp (direct feedback)	89	47,6%
Phản hồi gián tiếp (indirect feedback)	31	16,6%
Phản hồi siêu ngôn ngữ (metalinguistic feedback)	67	35,8%
Tổng	187	100%

Phản hồi trực tiếp là loại phổ biến nhất (47,6%), chiếm gần một nửa tổng số trường hợp phản hồi. ChatGPT luôn cung cấp các bản sửa lỗi rõ ràng với các bản thay thế chính xác cho lỗi. Phản hồi trực tiếp chủ yếu giải quyết các vấn đề liên quan đến hình thức, đặc biệt là sửa lỗi ngữ pháp, cải thiện lựa chọn từ ngữ và dấu câu. Ví dụ:

"Traffic jam in some big cities is a serious problem." → Should be: "Traffic jams in many large cities are a serious problem."

"people were waiting" → should be "people who wait."

"traffic jam cause wasting" → should be "causes a waste of time."

Kết quả này trái ngược với nhận định của Stevenson và Phakiti (2014) rằng, các hệ thống đánh giá viết tự động trước đây cung cấp khả năng sửa lỗi trực tiếp hạn chế. Sự tiến bộ của công nghệ AI dường như đã giải quyết được hạn chế này, đáp ứng được tốt hơn nhu cầu của người học. Theo nhiều nhà nghiên cứu, phản hồi trực tiếp mang lại sự cải thiện đáng kể về độ chính xác, đặc biệt trên khía cạnh ngữ pháp. Phản hồi sửa lỗi trực tiếp này đặc biệt có lợi cho người học trình độ B1, những người thường được hưởng lợi từ các sửa lỗi rõ ràng và cụ thể.

Phản hồi siêu ngôn ngữ là loại phổ biến thứ hai (35,8%), đặc trưng bởi các giải thích về quy tắc ngôn ngữ và lý do sửa lỗi. Phản hồi siêu ngôn ngữ được phân bổ đồng đều hơn, tập trung cả vào hình thức và nội dung, cho thấy khả năng của ChatGPT trong việc giải thích cả quy tắc ngôn ngữ và nguyên tắc tu từ. Ví dụ:

Articles and word forms need correction: "the increased air pollution," "unhealthy eating habits" "Use 'many' with countable nouns like 'vehicles,' and 'much' with uncountable nouns like 'time.'"

Phrasing like "schools kids" appears casual. Use "children" or "young commuters" for formal writing.

Sự hiện diện đáng kể của phản hồi siêu ngôn ngữ đáp ứng mong muốn của người học trong việc hiểu các nguyên tắc cơ bản thay vì chỉ sửa lỗi bề mặt. Nhiều nhà nghiên cứu đánh giá cao phản hồi mang tính giải thích, cho rằng loại phản hồi này nâng cao sự hiểu biết của người học hơn là chỉ cung cấp các sửa lỗi, từ đó thúc đẩy việc học và hiểu sâu hơn.

Phản hồi gián tiếp là loại ít gặp nhất (16,6%), thường chỉ ra vấn đề mà không đưa ra giải pháp cụ thể. Phản hồi gián tiếp chủ yếu giải quyết các vấn đề tập trung vào nội dung, đặc biệt là các vấn đề về tổ chức, phát triển ý và tính rõ ràng, mạch lạc của luận điểm. Ví dụ:

"The economic example is vague and unclear."

"Lacks clear paragraph unity and coherence."

"Ideas feel compressed. Emergency service delays and solutions are lumped in one paragraph."

Kết quả này gợi ý rằng ChatGPT có khả năng nhận diện các vấn đề nội dung phức tạp nhưng lựa chọn cách tiếp cận mang tính gợi mở thay vì áp đặt, từ đó khuyến khích người học tự điều chỉnh và phát triển ý tưởng của mình. Tuy nhiên, sự lựa chọn này có thể phù hợp với mục tiêu phát triển tư duy phân biện và khả năng tự sửa lỗi của người viết ở trình độ cao, và có thể chưa thực sự hữu ích với người học ở trình độ thấp hơn.

4.1.3. Trọng tâm của phản hồi

Bảng 4. Phân bố trọng tâm của phản hồi

Loại phản hồi	Tần suất (lần)	Tỉ lệ %
Tập trung vào hình thức (Form-focused)	118	63,1
Tập trung vào nội dung (Content-focused)	69	36,9
Tổng	187	100

Phản hồi tập trung vào hình thức chiếm ưu thế trong các phản hồi của ChatGPT (63,1%), đề cập đến độ chính xác ngôn ngữ trên nhiều khía cạnh bao gồm ngữ pháp và cú pháp, từ vựng và lựa chọn từ, dấu câu và chính tả. Ví dụ:

Về mặt ngữ pháp: "people always stuck in traffic" → "are always stuck in traffic"; "many serious problem" → "many serious problems"; "need addressing" → "needs to be addressed"

Về mặt từ vựng: "crunch commuters" seems incorrect—likely meant "cramped commuters"; Overuse of "problem"—substitute with "issue," "challenge," "consequence"; "fuel fee" → unnatural; use "fuel costs"

Về dấu câu và chính tả: Spelling: "pollition" → "pollution", "extremly" → "extremely"; Capitalization: "ha Noi" → "Hanoi"; Missing punctuation: "Finally traffic congestion" → "Finally, traffic congestion..."

Phản hồi tập trung vào nội dung đề cập đến hiệu quả trình bày thông qua tổ chức và cấu trúc, phát triển ý tưởng và ví dụ, và tính rõ ràng và cụ thể của luận điểm, chỉ chiếm 36,9% số lượng phản hồi. Ví dụ:

Phản hồi về tổ chức và kết cấu bài viết: "Causes and effects are mixed; the paragraph would be clearer with separate cause/effect paragraphs; Better transitions are needed between ideas; Lacks clear paragraph unity and coherence"

Phản hồi về phát triển ý tưởng và đưa ví dụ: *"The paragraph mentions relevant effects but lacks deeper explanation; Limited development of examples; the ideas are surface-level; Could expand with clearer cause-effect links"*.

Phản hồi về độ rõ ràng và độ đặc hiệu: *"Lacks specific data or context (e.g., 'in many big cities' is vague); The economic example is vague and unclear; Each consequence needs a clearer explanation"*.

Việc tập trung chủ yếu vào hình thức đáp ứng nhu cầu tức thì của người học về cải thiện độ chính xác nhưng có thể chưa giải quyết triệt để các vấn đề viết ở trình độ cao hơn như về nội dung, giống như nhận định của Stevenson và Phakiti (2014) về những hạn chế của phản hồi tự động trong việc giúp cải thiện chất lượng viết tổng thể.

4.2. Thái độ của sinh viên đối với phản hồi do ChatGPT tạo ra

Các cuộc phỏng vấn nhóm tập trung đã được thực hiện với 15 sinh viên để tìm hiểu thái độ, hay mức độ gắn kết của họ với phản hồi từ ChatGPT trên ba khía cạnh: cảm xúc, nhận thức và hành vi.

4.2.1. Gắn kết về mặt cảm xúc

Gắn kết về mặt cảm xúc được thể hiện trên các khía cạnh như thái độ khi tiếp nhận phản hồi, hay nhận thức về giá trị (tính hữu ích) của phản hồi. Có thể thấy nhận thức về tính hữu ích của phản hồi càng cao thì mức độ tin tưởng vào phản hồi càng lớn. Kết quả nghiên cứu cho thấy có tới 86,7% sinh viên (13 trên 15 em) thể hiện sự tin tưởng vào các phản hồi trực tiếp và tập trung vào hình thức. Sinh viên nhận định rằng việc sửa lỗi trực tiếp là hữu ích nhất, đặc biệt các em đánh giá cao tính rõ ràng của những phản hồi sửa lỗi về mặt hình thức, ví dụ như về từ vựng và ngữ pháp. Một sinh viên nhận xét: "Khi ChatGPT chỉ ra chính xác lỗi về giới từ của em và gợi ý cách dùng đúng, em có thể học luôn và dễ dàng sửa lại trong bài" (Sinh viên 2, Nhóm tập trung 2). Bên cạnh đó, sinh viên cũng coi trọng những lời giải thích giúp các em hiểu các quy tắc cơ bản thông qua phản hồi siêu ngôn ngữ. Một sinh viên trình bày: "Một điều em thích ở ChatGPT là nó giải thích tại sao câu đó em viết sai, chứ không chỉ bảo em sửa lại câu đó" (Sinh viên 1, Nhóm tập trung 3).

Ngược lại, có tới 73,3% sinh viên (11 trên 15 em) bày tỏ sự thất vọng với phản hồi gián tiếp, đặc biệt là những phản hồi về nội dung, ví dụ về tổ chức và phát triển ý, nhưng không đưa ra giải pháp rõ ràng. Sinh viên 4 (nhóm tập trung 1) nhận định: "Phần phát triển luận điểm của em được đánh giá là chưa logic, nhưng ChatGPT không chỉ ra là chưa logic ở chỗ nào".

Kết quả của bài viết này tương đồng với một số các nghiên cứu khác, ví dụ như Zhan và Yan (2025) cho thấy mức độ tin tưởng khác nhau của người tham gia với phản hồi từ ChatGPT trong nghiên cứu của họ. Hầu hết sinh viên đều bày tỏ sự tin tưởng vào phản hồi của ChatGPT khi chỉ ra lỗi ngôn ngữ nhưng lại nghi ngờ những gợi ý của ChatGPT về cấu trúc hoặc ý tưởng cho bài viết.

4.2.2. Gắn kết về mặt nhận thức

Các cuộc phỏng vấn nhóm tập trung cho thấy người tham gia sử dụng ba chiến lược tư duy chính khi tương tác với phản hồi do ChatGPT tạo ra: 1) chú ý có chọn lọc (tập trung vào các khía cạnh phản hồi cụ thể); 2) xác minh quy tắc (kiểm tra các giải thích ngữ pháp so với các quy tắc đã biết), và 3) kiểm tra chéo (kiểm tra tính chính xác của phản hồi bằng cách so sánh với các nguồn khác nhau). Kết quả của nghiên cứu cho thấy chỉ có 40% người tham gia sử dụng các chiến lược kiểm tra chéo, thấp hơn so với nghiên cứu của Zhan và Yan (2025) (chỉ 10 trong số 16 người tham gia thực hiện chiến lược so sánh, tương đương 62,5%), cho thấy mức độ tương đồng trong hạn chế về tư duy phê phán của sinh viên. Đánh giá hệ thống của Lo và các cộng sự (2024) trong 72 nghiên cứu thực nghiệm cũng phản ánh sự lo ngại về gắn kết siêu nhận thức của người dùng với phản hồi của AI, thể hiện qua việc sinh viên thiếu kỹ năng phê phán và bị lệ thuộc quá mức vào các phản hồi.

Bên cạnh đó, tác giả nhận thấy năng lực ngoại ngữ cũng có ảnh hưởng đáng kể đến chiến lược tư duy khi tương tác với phản hồi. Những sinh viên có năng lực ngoại ngữ tốt hơn có xu hướng thể hiện hành vi đánh giá phê phán nhiều hơn. Những em này thường chủ động đặt câu hỏi về tính chính xác của ChatGPT và xác minh lại đề xuất bằng các nguồn khác. Một sinh viên cho biết "Bình thường em luôn sửa lỗi ngữ pháp ngay lập tức sau khi nhận phản hồi, nhưng cũng có những lúc ChatGPT chỉ ra

là em sai, nhưng em lại thấy mình không sai, em sẽ kiểm tra lại trên một số trang dạy ngữ pháp khác hoặc hỏi lại cô giáo” (Sinh viên 4, Nhóm tập trung 3). Ngược lại, những sinh viên với năng lực ngoại ngữ hạn chế hơn có xu hướng dễ dàng chấp nhận phản hồi của ChatGPT mà không cần xem xét kỹ lưỡng, đặc biệt là đối với các cấu trúc ngữ pháp không quen thuộc. Mặc dù các em thể hiện sự đón nhận và thái độ tích cực đối với một số loại phản hồi nhất định, nhưng chỉ có 20% sinh viên suy nghĩ về lý do tại sao những phản hồi đó có thể hiệu quả hơn hoặc kém hiệu quả hơn đối với việc phát triển năng lực viết của mình.

4.2.3. Gắn kết về mặt hành vi

Phỏng vấn nhóm cho thấy sinh viên thể hiện sự sẵn lòng áp dụng các loại phản hồi khác nhau vào trong bài viết lại của mình, và các em cho biết hành vi triển khai là có chọn lọc, chủ yếu dựa vào sự tin tưởng và đánh giá riêng của các em về tính phù hợp của phản hồi. Tuy nhiên, phân tích các bài viết lại của sinh viên cho thấy các sửa lỗi chủ yếu mang tính chung chung hoặc chỉ sao chép lại, chứ chưa có sự áp dụng có ý nghĩa. Các phản hồi sửa lỗi được áp dụng nhiều nhất là sửa lỗi trực tiếp về mặt hình thức, ví dụ như ngữ pháp (93,3% bài viết), chính tả và dấu câu (86,7% bài viết) và từ vựng (73,3% bài viết). Trong khi đó, những thay đổi về nội dung trong bài viết lại lần hai của sinh viên như về triển khai luận điểm, hay thay đổi về tổ chức ý chỉ chiếm lần lượt là 53,3% và 50%.

Kết quả nghiên cứu tương đồng với phát hiện của Zhan và Yan (2025) về việc sinh viên thích giải quyết các khía cạnh vi mô (local aspects) hơn là các đặc điểm viết vĩ mô (global aspects). Ngược lại, một số người tham gia e ngại việc sử dụng trực tiếp các ví dụ và nội dung do ChatGPT cung cấp trong quá trình chỉnh sửa vì họ coi đó là một hành vi gian lận học thuật. Khi được hỏi về quan điểm này, một sinh viên đồng tình: “Em không copy (sao chép) lại ví dụ về triển khai luận điểm của ChatGPT vì em sợ bị cho đó không phải là bản thân em viết. Thay vào đó em đưa ra ví dụ của chính em” (Sinh viên 3, Nhóm tập trung 3).

5. Kết luận

Có thể thấy, ChatGPT chủ yếu cung cấp phản hồi trực tiếp và phản hồi siêu ngôn ngữ, với trọng tâm của phản hồi là vào hình thức. Sinh viên thể hiện mức độ gắn kết với phản hồi không đồng đều, thể hiện sự tin tưởng và có tỉ lệ triển khai cao đối với phản hồi trực tiếp, tập trung vào hình thức nhưng bày tỏ sự hoài nghi với các đề xuất về nội dung. Đồng thời, nghiên cứu cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của tư duy phê phán để triển khai các phản hồi một cách tối ưu.

Từ các kết quả nghiên cứu trên, chúng tôi cho rằng, các giảng viên nên áp dụng một phương pháp có chiến lược khi tích hợp các công cụ AI trong phản hồi kỹ năng viết.

Thứ nhất, cần tận dụng thế mạnh đã được chứng minh của ChatGPT trong việc đưa phản hồi trực tiếp, tập trung vào hình thức cho việc đánh giá bài viết ban đầu. AI có thể hữu ích trong một số bối cảnh, đặc biệt là trong việc đưa ra các phản hồi sửa chữa cho bản thảo đầu tiên của người viết, hoặc trong các trường hợp tạm thời chưa có giáo viên chấm được đào tạo bài bản.

Thứ hai, có thể triển khai một mô hình tích hợp giữa phản hồi từ giáo viên và AI, cụ thể là ChatGPT, trong đó ChatGPT xử lý các vấn đề vi mô, bao gồm việc phát triển độ chính xác của từ vựng, ngữ pháp, còn giáo viên tập trung vào các vấn đề vĩ mô, như về tổ chức, phát triển ý. Nghiên cứu về mô hình kết hợp này sẽ nâng cao hiệu quả giảng dạy bằng cách giảm tải công việc cho giáo viên, cải thiện chất lượng, tăng tính khách quan và nhất quán của phản hồi, từ đó giúp người học phát triển năng lực viết toàn diện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bitchener, J., & Ferris, D.R. (2012), *Written corrective feedback in second language acquisition and writing* (1st ed.). Routledge.
2. Dai, W., Lin, J., Jin, H., Li, T., Tsai, Y.-S., Gašević, D., & Chen, G. (2023), *Can large language models provide feedback to students? A case study on ChatGPT*. 2023 IEEE International Conference on Advanced Learning Technologies (ICALT), Orem, UT, USA.

3. Ellis, R. (2009). A typology of written corrective feedback types. *ELT Journal*, 63(2), 97-107.
4. Escalante, D. P., Cruz, M., & Griffiths, B. (2023), AI-generated feedback on writing: insights into efficacy and ENL student preference. *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 20(57), 1-17.
5. Fredricks, J. A., P. C. Blumenfeld, & A. H. Paris. (2004), School Engagement: Potential of the Concept, State of the Evidence. *Review of Educational Research*, 74 (1), 59–109. <https://doi.org/10.3102/00346543074001059>.
6. Hyland, K., & Hyland, F. (2006), Feedback on second language students' writing. *Language Teaching*, 39(2), 83-101.
7. Hyland, K., & Hyland, F. (2019), *Feedback in second language writing: Contexts and issues*. Cambridge University Press.
8. Lo, C. K., Hew, K. F., & Jong, M. S.-Y. (2024), The influence of ChatGPT on student engagement: A systematic review and future research agenda. *Computers and Education*, 219, Article 105100. <https://doi.org/10.1016/j.compedu.2024.105100>.
9. Stevenson, M., & Phakiti, A. (2014), The effects of computer-generated feedback on the quality of writing. *Assessing Writing*, 19, 51-65.
10. Zhan, Y., & Yan, Z. (2025), Students' engagement with ChatGPT feedback: implications for student feedback literacy in the context of generative artificial intelligence. *Assessment & Evaluation in Higher Education*, 1–14. <https://doi.org/10.1080/02602938.2025.2471821>.

**ChatGPT's feedback on students' English writing skills
and their attitudes towards ChatGPT's feedback: A case study**

Abstract: This study investigated the characteristics of ChatGPT feedback on English writing skills and the attitudes of B1 level students towards ChatGPT feedback. The subjects of the study were 30 students from the University of Science, Vietnam National University. The results of the analysis of 187 ChatGPT responses and group interviews with 15 students showed that: (1) Regarding feedback: ChatGPT mainly provided direct feedback (47.6%) and meta-linguistic feedback (35.8%), focusing on form aspects (63.1%) rather than content (36.9%); (2) Regarding attitudes: The majority of students expressed trust in direct and form-focused feedback (86.7%), and had a high rate of implementation (93.3%) for this type of feedback, but expressed skepticism and limited adoption (53.3%) for content-related suggestions. The most commonly used feedback was direct correction of form, while content changes such as content development or organization accounted for a lower proportion. The study proposes an integrated model that optimizes the strengths of AI and teachers to improve the effectiveness of teaching English writing skills, in which ChatGPT addresses form issues while teachers focus on feedback on content development and organization of writing.

Key words: ChatGPT; writing feedback; students' attitudes; direct feedback; metalinguistic feedback.